

Số: 90/QĐ-TTĐT

Châu Thành, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CHỈ ĐỊNH THẦU (theo quy trình rút gọn)

Gọi thầu: Mua sắm vật tư y tế thông thường (VTYTTT) không lựa chọn được nhà thầu theo Quyết định số 1568/QĐ-SYT ngày 06/6/2024 và Quyết định số 1578/QĐ-SYT của Sở Y tế Kiên Giang giai đoạn 2023-2025.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định Số: 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của chính phủ Bổ sung một số điều của Nghị định Số: 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định Quy định chi tiết một số và biện pháp thi hành Luật đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BKHĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11/4/2023 về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 4975/QĐ-SYT, ngày 30/12/2024 của Sở Y tế Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 đối với các đơn vị trong ngành y tế;

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-TTYT, ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Châu Thành Về việc phê duyệt dự toán gói thầu: Mua sắm vật tư y tế thông thường (VTYTTT) không lựa chọn được nhà thầu theo Quyết định số 1568/QĐ-SYT ngày 06/6/2024 và Quyết định số 1578/QĐ-SYT của Sở Y tế Kiên Giang giai đoạn 2023-2025.

Căn cứ Quyết định số 86 /QĐ-TTYT ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm Y tế Châu Thành Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) gói thầu mua sắm vật tư y tế thông thường (VTYTTT) không lựa chọn được nhà thầu theo Quyết định số 1568/QĐ-SYT ngày 06/6/2024 và Quyết định số 1578/QĐ-SYT của Sở Y tế Kiên Giang giai đoạn 2023-2025.

Theo Tờ trình số /TTr-HDMS ngày 20/5/2025 Về việc xin chỉ định thầu đối với Gói thầu: Mua sắm vật tư y tế thông thường (VTYTTT) không lựa chọn được nhà thầu theo Quyết định số 1568/QĐ-SYT ngày 06/6/2024 và Quyết định số 1578/QĐ-SYT của Sở Y tế Kiên Giang giai đoạn 2023-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về việc xin chỉ định thầu (theo quy trình rút gọn) đối với Gói thầu: Mua sắm vật tư y tế thông thường (VTYTTT) không lựa chọn được nhà thầu theo Quyết định số 1568/QĐ-SYT ngày 06/6/2024 và Quyết định số 1578/QĐ-SYT của Sở Y tế Kiên Giang giai đoạn 2023-2025 (Có danh mục kèm theo) với nội dung như sau:

Đơn vị trúng thầu: **Công ty TNHH MTV Ngân Phát**

Địa chỉ: P11C30+31, đường số 9A, KĐT Phú Cường, Phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0908302306

Tài khoản: 0091000616795 tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Kiên Giang

Mã số thuế: 1702039666

Đại diện là ông/bà: Ông **TĂNG HOÀN TUẤN** Chức vụ: Giám đốc

Giá trúng thầu: 199.365.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín triệu ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Tiến độ thực hiện hợp đồng: 90 ngày

Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

Điều 2. Thông báo cho đơn vị trúng thầu, ký hợp đồng và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

Điều 3. Hội đồng mua sắm, các bộ phận có liên quan thuộc Trung tâm Y tế huyện Châu Thành và đơn vị trúng thầu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Trung

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu :VT, HĐMS.



DANH MỤC NUA SẮM VẬT TƯ Y TẾ THÔNG THƯỜNG KHÔNG LCDNT NĂM 2023-2025

Kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTYT ngày 20/5/2025 của Giám đốc Trung tâm Y tế Châu Thành Về việc chỉ định thầu(theo quy trình rút gọn) đối với Gói thầu: Mua sắm vật tư y tế thông thường (VTYTTT) không lựa chọn được nhà thầu theo Quyết định số 1568/QĐ-SYT ngày 06/6/2024 và Quyết định số 1578/QĐ-SYT của Sở Y tế Kiên Giang giai đoạn 2023-2025.

số 15	Tên vật tư y tế	Thành phần, tiêu chí, thông số, tính năng kỹ thuật của sản phẩm	Đơn vị tính	Đơn giá do cty báo giá	Số lượng	Thành tiền sau điều chỉnh	Ghi chú
01	Giấy monitor sản khoa 152cmx150cm	Giấy tập, kích thước 152cmx150cm, tương thích với Monitor sản khoa Toitu	xấp	65,000	40	2,600,000	
02	Bao đo huyết áp trẻ em, người lớn các cỡ	Bao đo huyết áp trẻ em, người lớn các cỡ	Cái	20,000	20	400,000	
03	Bình hũy kim	Chất liệu: nhựa HDPE, có nắp đậy chắc chắn, thể tích: 6,8 lít	Cái	28,500	500	14,250,000	
04	Bình làm ấm Oxy	Bình làm ấm oxy dung tích 250ml, có van an toàn.Chất liệu Polycarbonate chịu nhiệt. Có vạch chỉ thị mực nước làm ấm tối thiểu/ tối đa.	Cái	165,000	10	1,650,000	
05	Bộ rửa dạ dày (sử dụng một lần)	Bộ rửa dạ dày sử dụng một lần các loại	Bộ	123,000	10	1,230,000	
06	Bơm tiêm nhựa 1ml	Bơm tiêm ECO sử dụng một lần 1ml	cây	740	10,000	7,400,000	
07	Cân sức khỏe nhơn hòa (diện tử)	26 x 28 cm	Cây	620,000	2	1,240,000	
08	Chung inox	Chung inox 6-8	Cái	26,500	30	795,000	
09	Dây garo	Chất liệu: Thun cotton màu xanh. Dây có độ co giãn tốt, Băng dính 2 đầu, miếng gài bền chắc, dễ thao tác	Sợi	5,000	100	500,000	
10	Dây garo có khóa	Daây garo có chốt khóa, gồm 2 chức năng: đóng mở khóa và nối lỏng dây. Dùng trong lấy máu, truyền dịch hay dùng cấp cứu mất máu, răn cần. Dễ tháo và thắt. Sử dụng trong quá trình lấy mẫu không vướng so với sản phẩm truyền thống	Cái	7,000	30	210,000	
11	Gạc Vaseline	Gạc Vaseline kích thước 20cm x 20cm và 30cm x 30cm Gạc hút nước và vasline thuộc được đựng từng lớp gạc	Miếng	2,400	200	480,000	
12	Giấy đo điện tim	Giấy đo điện tim Schiller 210 mm x 280 mm x 200 sheets	Xấp	170,000	250	42,500,000	
13	Giấy siêu âm sony 110mm x20m	UPP 110S. Đóng gói 5 cuộn/ hộp, kích thước: 110 mm x 20m	cuộn	105,000	250	26,250,000	

	Tên vật tư y tế	Thành phần, tiêu chí, thông số, tính năng kỹ thuật của sản phẩm	Đơn vị tính	Đơn giá do cty báo giá	Số lượng	Thành tiền sau điều chỉnh	Ghi chú
14	Hộp đựng lame kính	Chất liệu: Nhựa Màu sắc: nhiều màu	cái	80,000	80	6,400,000	
15	Hộp đựng vật sắc nhọn y tế 1.5l	Hộp 1.5L	Cái	16,000	150	2,400,000	
16	Khay inox 22*32cm	Khay inox 22*32cm	Cái	125,000	10	1,250,000	
17	Kim chích máu mao mạch	Kim bằng sắt hình lá lúa sắc nhọn. Kim lấy máu tiết trùng, đầu kim: bằng kim loại tiết trùng lấy máu không đau.	Cái	500	13,000	6,500,000	
18	Kim rút thuốc	Số 18	cây	430	30,000	12,900,000	
19	Lam kính 7102	Lam kính 7102	Hộp	32,000	10	320,000	
20	Lamell 22 x 22mm	Lamell kích thước 22x22mm	Hộp	28,000	5	140,000	
21	Mask xông khí dung size XS, S, M, L, XL	Mặt nạ có dây đeo. Bể đựng thuốc từ 2ml -> 6ml. Tốc độ phun sương từ 0.60ml -> 0.70ml/phút. Giọt phun sương từ 0.010ml -> 0.014ml/giọt. Chất liệu tốt, không gây kích ứng. Phù hợp, dễ thao tác khi sử dụng và tương thích với các thủ thuật và thiết bị của các bệnh viện. Đúng kích cỡ theo yêu cầu. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2003/NS-EN ISO 13485: 2012	Cái	17,320	1,000	17,320,000	
22	Máy đo huyết áp điện tử	Hộp 1 cái bao gồm: Máy, Vòng bít cỡ trung bình, bàn hướng dẫn sử dụng, bộ pin	Cái	1,200,000	5	6,000,000	
23	Máy đo huyết áp người lớn	Máy đo huyết áp người lớn	Cái	550,000	38	20,900,000	
24	Máy đo huyết áp nhi	Máy đo huyết áp nhi	Cái	550,000	8	4,400,000	
25	Nhiệt kế hồng ngoại	Kiểm tra nhiệt độ cơ thể vùng trán. Cho kết quả chính xác trong 1s, đo được nhiệt độ môi trường, vật thể. Tầm đo rộng từ 0-100° C. độ chính xác kỹ thuật: +0.2° C. Nhiệt độ hoạt động: Thân nhiệt: 16.0°-40.2°C. Độ chính xác +0.2°C.	Cái	2,060,000	5	10,300,000	
26	Nhiệt kế thủy ngân	Nhiệt kế thủy ngân kẹp nách ALPOK2. Dùng để đo nhiệt độ cơ thể khoảng đo từ 35 độ C đến 42 độ C.	Cái	30,000	80	2,400,000	
27	Ống nghe huyết áp	Ống nghe huyết áp	Cái	165,000	38	6,270,000	
28	Quả bóp huyết áp kế	Quả bóp huyết áp kế	Cái	25,000	20	500,000	
29	Sonde Nelaton các cỡ	Chất liệu: mủ cao su tự nhiên, tráng silicon với van cao su. Tiết trùng EO. Các cỡ	Cái	10,200	50	510,000	
30	Val huyết áp kế	Val huyết áp	Cái	35,000	10	350,000	
31	Vòng tránh thai T380	Vòng tránh thai chữ T	Cái	25,000	40	1,000,000	
	Tổng cộng: 31 khoản					199,365,000	